

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Biểu mẫu 18

*Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017
của Bộ Giáo dục và Đào tạo*

THÔNG BÁO

Công khai chất lượng đào tạo thực tế của Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh, năm 2020 - 2021
(Về các học phần của từng khóa học, chuyên ngành, thông tin về đề án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp)

NGÀNH: SƯ PHẠM ĐỊA LÝ

1. Công khai các học phần của từng khóa học, chuyên ngành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
1	Triết học Mác – Lênin	<p>Đây là học phần bắt buộc thuộc nhóm học phần đại cương cho người học toàn trường. Học phần này được giảng dạy vào học kỳ I (năm thứ nhất). Học phần gồm 3 chương, giúp cho người học có kiến thức cơ bản như sau:</p> <ul style="list-style-type: none">- Chương I: Những nét khái quát về triết học, triết học Mác - Lênin và vai trò của triết học Mác - Lênin trong đời sống xã hội.- Chương II: Những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng, gồm các vấn đề về vật chất, ý thức; phép biện chứng duy vật; lý luận nhận thức của chủ nghĩa duy vật biện chứng.	3	Học kỳ 1	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		<p>- Chương III: Những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật lịch sử, gồm các vấn đề hình thái kinh tế - xã hội; giai cấp và dân tộc; nhà nước và cách mạng xã hội; ý thức xã hội; triết học về con người.</p>			
2	Pháp luật đại cương	<p>Đây là học phần bắt buộc thuộc nhóm học phần chung được giảng dạy cho người học toàn trường. Học phần này được giảng dạy vào học kỳ 1 (năm thứ nhất). Học phần gồm 2 phần, 8 chương, giúp cho người học những kiến thức cơ bản sau: Nguồn gốc, bản chất, đặc trưng và chức năng; hình thức và bộ máy nhà nước; Nguồn gốc, khái niệm, bản chất của pháp luật; hình thức pháp luật; quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, thực hiện pháp luật, vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý; Hiến pháp nước CHXHCN Việt Nam; Hệ thống chính trị nước CHXHCN Việt Nam, bộ máy nhà nước CHXHCN Việt Nam và chế định quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân theo Hiến pháp; Những vấn đề khái quát nhất của hệ thống pháp luật Việt Nam như pháp luật về hành chính, hình sự, pháp luật dân sự và hôn nhân gia đình, pháp luật về lao động và pháp luật về tổ tụng.</p>	2	Học kỳ 1	Tự luận
3	Tin học căn bản	<p>Học phần Tin học cơ bản bao gồm 6 chương lí thuyết, 4 bài thực hành và 1 bài tập đề án. Học phần giúp người học có kiến thức và kỹ năng sử dụng máy tính cơ bản để soạn thảo và trình bày tài liệu nghiên cứu khoa học, thiết kế một bài trình chiếu hấp dẫn, lời cuốn, xử lý bảng tính cơ bản. Qua đó, giúp người học sử dụng máy tính như một phương tiện phục vụ mục đích học tập, nghiên cứu và phục vụ công việc sau này.</p>	3	Học kỳ 1	Thực hành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
4	Giáo dục thể chất 1	Giáo dục Thể chất - Học phần 1 cung cấp kiến thức rèn luyện thể chất và tập luyện thể dục thể thao để giữ gìn sức khỏe. Bồi dưỡng kỹ năng vận động trong cuộc sống thông qua các bài tập thể dục phát triển chung, bài tập thể lực, bài tập chạy cự li ngắn và các phương pháp tập luyện, tự tập luyện phát triển thể lực cá nhân (sức mạnh, sức nhanh, sức bền, khéo léo, độ mềm dẻo).	1	Học kỳ 1	Thực hành
5	Tâm lý học đại cương	<p>Học phần gồm những chương cơ bản như sau: Chương 1. Nhập môn Tâm lý học; Chương 2. Hoạt động và giao tiếp; Chương 3. Sự hình thành và phát triển tâm lý và ý thức; Chương 4. Hoạt động nhận thức; Chương 5. Xúc cảm, tình cảm; Chương 6. Ý chí; Chương 7. Nhân cách, sự hình thành và phát triển nhân cách.</p> <p>Học phần Tâm lý học đại cương giúp người học lĩnh hội được những kiến thức cơ bản về bản chất, đặc điểm của hiện tượng tâm lý và các quy luật tâm lý cơ bản của con người (nhận thức, tình cảm, ý chí, hành động và nhân cách...). Trên cơ sở đó, học phần giúp người học vận dụng kiến thức vào thực tế để nhận diện, phân biệt, giải thích được các hiện tượng tâm lý cơ bản, góp phần định hướng cho hoạt động của người học.</p>	2	Học kỳ 1	Trắc nghiệm, tự luận
6	Nhập môn nghề giáo	Học phần Nhập môn nghề giáo nhằm hình thành và phát triển cho người học sự phạm hệ thống tri thức về vị trí, vai trò của nghề giáo trong xã hội; kỹ năng phân tích các đặc điểm lao động của nghề giáo và các yêu cầu về phẩm chất và năng lực của người làm nghề giáo; kỹ năng phân tích một số vấn đề cơ bản về tính chất, chức năng, nhiệm vụ của giáo	1	Học kỳ 1	Tự luận, bài tập

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		đục; vai trò của giáo dục đối với sự hình thành và phát triển nhân cách; mục đích, nhiệm vụ của giáo dục Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.			
7	Bản đồ học đại cương	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về bản đồ học và bản đồ địa lí như: khái niệm, đối tượng, nhiệm vụ và những bộ môn cơ bản của bản đồ học, mối quan hệ của bản đồ học với các khoa học khác và lịch sử phát triển của bản đồ học; những kiến thức cơ bản về Trái Đất (đối tượng biểu hiện của bản đồ) và mô hình của Trái Đất (quả cầu địa lí); khái niệm và những đặc điểm cơ bản của bản đồ, các yếu tố của bản đồ, phân loại bản đồ và quy trình thành lập bản đồ.	2	Học kỳ 1	Tự luận
8	Địa lí tự nhiên đại cương 1	Học phần cung cấp những kiến thức Gồm 3 phần: + Phần 1: Cung cấp những kiến thức cơ bản về Hệ Mặt Trời, quy luật vận động của Trái Đất, Mặt Trăng và các hệ quả địa lí. + Phần 2: Cung cấp những kiến thức cơ bản về Địa chất như: vật liệu cấu tạo, tính chất vật lí, cấu trúc bên trong Trái đất và tuổi Địa chất; các tác dụng địa chất nội và ngoại lực xảy ra bên trong và trên mặt đất;... + Phần 3: Cung cấp những kiến thức cơ bản về thạch quyển và địa hình; đặc điểm hình thái và nguồn gốc hình thành các dạng địa hình chính trên bề mặt Trái đất.	4	Học kỳ 1	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
9	Địa lí kinh tế - xã hội đại cương 1	Học phần trình bày cơ sở lí luận về địa lí kinh tế - xã hội trong việc đánh giá những điều kiện tự nhiên và điều kiện dân cư xã hội đối với sự phát triển kinh tế thế giới nói chung, của từng quốc gia nói riêng; về các ngành kinh tế; về xu thế toàn cầu hóa của nền kinh tế thế giới...	3	Học kỳ 1	Vấn đáp, tự luận
10	Ngoại ngữ học phần 1	Học phần này cung cấp cho người học các kiến thức về ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp và các kiến thức văn hóa, xã hội nhằm giúp người học phát triển năng lực giao tiếp cần thiết và có khả năng vận dụng xử lí các tình huống giao tiếp hàng ngày ở trình độ trên A2.	4*	Học kỳ 2	Tự luận
11	Tâm lý học giáo dục	<p>Học phần Tâm lý học giáo dục bao gồm 5 chương: Nhập môn Tâm lý học giáo dục; Đặc điểm tâm lý cá nhân của người học; Cơ sở tâm lý của hoạt động dạy học; Cơ sở tâm lý của hoạt động giáo dục đạo đức và giáo dục giá trị; Hỗ trợ tâm lý học đường.</p> <p>Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về tâm lý học sinh trung học, cơ sở tâm lý của hoạt động dạy và học, giáo dục đạo đức, giáo dục giá trị và hỗ trợ tâm lý ở trường phổ thông. Trên cơ sở này, người học vận dụng kiến thức đã học để phân tích các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn giáo dục phổ thông, hình thành và phát triển năng lực và phẩm chất cần thiết cho bản thân đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.</p>	2	Học kỳ 2	Tự luận, trắc nghiệm
12	Giáo dục thể chất 2	Người học được lựa chọn học 1 trong các môn sau:	1	Học kỳ 2	Thực hành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		<p>+ Aerobic: Môn học trang bị cho người học các kỹ năng về tư thế cơ bản tay và bước chân trong môn Aerobic. Bài khởi động Aerobic.</p> <p>+ Học phần Bóng chuyền cơ bản bao gồm hai phần Nguyên lí kỹ thuật cơ bản và thực hành. Sau khi học xong học phần người học sẽ có kiến thức cơ bản về đặc điểm, tính chất tác dụng của môn Bóng chuyền đối với người tập, nguyên lí kỹ thuật động tác cơ bản của Bóng chuyền, khả năng vận dụng kiến thức trong việc tập luyện Bóng chuyền ở cấp độ đơn giản.</p> <p>+ Học phần Bóng rổ cơ bản cung cấp cho người học kiến thức về Bóng rổ: KT di chuyển; KT chuyền - bắt bóng; KT dẫn bóng; KT ném rổ; KT di chuyển ném rổ; trò chơi trong bóng rổ và các bài tập thể lực trong bóng rổ. Bên cạnh đó, giúp người học biết được nguồn gốc ra đời và sự phát triển của môn bóng rổ, hiểu được ý nghĩa và tác dụng của việc tập luyện môn bóng rổ, hiểu được một số điểm cơ bản trong luật bóng rổ (cách chơi bóng).</p> <p>+ Teakwondo – Học phần thuộc học phần chung (đại cương). Môn học trang bị cho người học các kiến thức cơ bản nhất về môn Teakwondo . Qua đó người học có thể tự</p>			

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		<p> nghiên cứu, tập luyện để áp dụng cho việc giảng dạy môn Teakwondo trong trường học.</p> <p>+ Bơi lội cơ bản – thuộc học phần tự chọn (chuyên ngành). Học phần trang bị cho người học kiến thức cơ bản về lịch sử môn Bơi lội trên thế giới và Việt Nam, cách thức tập luyện và học tập môn Bơi ếch.</p> <p>+ Cầu lông – Học phần thuộc học phần chung (đại cương). Học phần trang bị cho người học kiến thức cơ bản về lịch sử môn cầu lông trên thế giới và Việt Nam. Học xong học phần môn cầu lông người học hiểu được các kỹ thuật cơ bản và luật thi đấu môn đá cầu, biết thực hiện kỹ thuật cơ bản giao cầu và đánh cầu.</p> <p>+ Đá cầu – Học phần thuộc học phần chung (đại cương). Học phần trang bị cho người học kiến thức cơ bản về lịch sử môn Đá cầu trên thế giới và tại Việt Nam. Học xong học phần môn Đá cầu người học hiểu được các kỹ thuật cơ bản và luật thi đấu môn đá cầu, biết thực hiện kỹ thuật cơ bản tung cầu và phát cầu.</p> <p>+ Bóng đá cơ bản thuộc học phần chung. Học phần Bóng đá cơ bản trang bị cho người học kiến thức về lịch sử phát triển môn Bóng đá trên thế giới và tại Việt Nam. Cách thức tập luyện và thi đấu môn Bóng đá. Những kiến thức</p>			

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		trên giúp người học có khả năng tự tổ chức tập luyện các kỹ thuật Bóng đá cơ bản cũng như ứng dụng môn Bóng đá vào thi đấu. Tạo cho người học tự tin hơn, khả năng giao tiếp tốt hơn, học tập theo nhóm giúp người học tự phát triển bản thân tốt hơn.			
13	Giáo dục học đại cương	<p>Học phần Giáo dục học đại cương bao gồm 3 chương lý thuyết và các bài thực hành. Học phần Giáo dục học đại cương nhằm hình thành và phát triển cho người học các ngành thuộc nhóm ngành Khoa học Giáo dục và Đào tạo giáo viên hệ thống tri thức và kỹ năng phân tích các vấn đề cơ bản về tính chất, chức năng, nhiệm vụ của giáo dục; vai trò của giáo dục đối với sự hình thành và phát triển nhân cách; đối tượng nghiên cứu và các khái niệm cơ bản của Giáo dục học; cấu trúc, nhiệm vụ, bản chất, động lực và hệ thống phương pháp dạy học theo các quan điểm dạy học truyền thống và hiện đại. Đồng thời, học phần cũng nhằm phát triển cho người học khả năng phân tích các đặc điểm, bản chất và nguyên tắc giáo dục; kỹ năng vận dụng phối hợp các phương pháp giáo dục trong tổ chức hoạt động giáo dục phát triển phẩm chất nhân cách cho học sinh.</p>	2	Học kỳ 2	Tự luận
14	Địa lí tự nhiên đại cương 2	<p>Học phần này giới thiệu các đặc điểm cơ bản của khí quyển và thủy quyển, giới thiệu thành phần cấu trúc, tính chất vật lí của khí quyển, các yếu tố khí tượng kết hợp với nhau tạo nên thời tiết và khí hậu, phân loại khí hậu trên Trái Đất và các đặc trưng của nước sông, hồ, đầm, tính chất lí hoá, các động lực xảy ra trong biển và đại dương.</p>	3	Học kỳ 2	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
15	Địa lí kinh tế - xã hội đại cương 2	Hiểu rõ những lí luận chung về tăng trưởng và phát triển kinh tế (khái niệm; mô hình tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế; các nguồn lực phát triển kinh tế và phân vùng kinh tế); lí luận và thực tiễn phát triển các ngành kinh tế (nông nghiệp, công nghiệp và dịch vụ).	4	Học kỳ 2	Trắc nghiệm, vấn đáp
16	Kinh tế chính trị học Mác – Lênin	Học phần Kinh tế chính trị Mác – Lênin trang bị cho người học những tri thức kinh tế chính trị về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa và những vấn đề kinh tế chính trị của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.	2	Học kỳ 2	Tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, tiểu luận
17	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Đây là học phần bắt buộc thuộc nhóm học phần đại cương cho người học toàn trường. Học phần này được giảng dạy vào học kỳ II (năm thứ nhất). Học phần gồm 7 chương: chương 1 trình bày những vấn đề cơ bản có tính nhập môn của Chủ nghĩa xã hội khoa học (quá trình hình thành, phát triển của Chủ nghĩa xã hội khoa học); từ chương 2 đến chương 7 trình bày những nội dung cơ bản của CNXHKKH.	2	Học kỳ 2	Tự luận, thuyết trình
18	Giáo dục thể chất 3	Học phần cung cấp các kiến thức như sau + Aerobic level 2: Môn học trang bị cho người học các kỹ năng về vũ đạo 7 bước chân cơ bản môn Aerobic. Di chuyển đội hình bằng 7 bước chân cơ bản môn Aerobic. + Học phần Bóng chuyền nâng cao cung cấp cho người học kiến thức chung về Bóng chuyền, nguồn gốc và sự phát triển của môn Bóng chuyền. Đặc điểm; tác dụng; nguyên tắc và yêu cầu tập luyện của môn Bóng chuyền. Ngoài ra, còn trang bị cho người học các kỹ - chiến thuật	1	Học kỳ 3	Kiểm tra thực hành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		<p>cơ bản trong Bóng chuyền: KT di chuyển – tư thế chuẩn bị; KT chuyền bóng cao tay – thấp tay; KT phát bóng; KT đập bóng; KT chắn bóng; chiến thuật phối hợp tấn công và phòng thủ (cá nhân và nhóm). Bên cạnh đó người học hiểu và vận dụng kiến thức trong việc tập luyện, thi đấu môn Bóng chuyền.</p> <p>+ Học phần Bóng rổ nâng cao cung cấp cho người học kiến thức về Bóng rổ: KT di chuyển; KT phối hợp chuyền - bắt bóng; KT dẫn bóng; KT ném rổ; KT di chuyển ném rổ; trò chơi trong bóng rổ và các bài tập thể lực trong bóng rổ. Bên cạnh đó, giúp người học biết được tác dụng của việc tập luyện môn bóng rổ, hiểu được các điều luật trong luật bóng rổ.</p> <p>+ Cầu lông – Học phần thuộc học phần chung (đại cương). Học phần trang bị cho người học kiến thức cơ bản về lịch sử môn cầu lông trên thế giới và Việt Nam. Học xong học phần môn cầu lông người học hiểu được các kỹ thuật cơ bản và luật thi đấu môn cầu lông, biết thực hiện kỹ thuật cơ bản giao cầu và đánh cầu.</p> <p>+ Teakwondo – Học phần thuộc học phần chung (đại cương). Môn học trang bị cho người học các kiến thức cơ bản nhất về môn Teakwondo . Qua đó người học có thể tự</p>			

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		<p> nghiên cứu, tập luyện để áp dụng cho việc giảng dạy môn Teakwondo trong trường học.</p> <p>+ Bơi lội nâng cao – Học phần thuộc học phần chung (đại cương). Học phần trang bị cho người học kiến thức cơ bản về lịch sử môn Bơi lội trên thế giới và Việt Nam, cách thức tập luyện và học tập môn Bơi lội.</p> <p>+ Đá cầu – Học phần thuộc học phần chung (đại cương). Học phần trang bị cho người học kiến thức cơ bản về lịch sử môn Đá cầu trên thế giới và tại Việt Nam. Học xong học phần môn Đá cầu người học hiểu được các kỹ thuật cơ bản và luật thi đấu môn đá cầu, biết thực hiện các kỹ thuật cơ bản môn Đá cầu.</p> <p>+ Bóng đá nâng cao thuộc học phần chung. Học phần Bóng đá nâng cao trang bị cho người học kiến thức về Luật Futsal. Cách thức tập luyện và thi đấu môn Bóng đá Futsal. Những kiến thức trên giúp người học có khả năng tự tổ chức tập luyện các kỹ thuật Bóng đá nâng cao cũng như ứng dụng môn Bóng đá vào thi đấu. Tạo cho người học tự tin hơn, khả năng giao tiếp tốt hơn, học tập theo nhóm giúp người học tự phát triển bản thân tốt hơn.</p>			
19	Tổ chức hoạt động giáo dục ở trường phổ thông	Học phần Tổ chức hoạt động giáo dục ở trường phổ thông hình thành và phát triển cho người học sự phạm,	2	Học kỳ 3	Tự luận, bài tập

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		<p>chuyên viên quản lí giáo dục ở trường phổ thông các kiến thức về vị trí, chức năng, nội dung và phương pháp công tác chủ nhiệm lớp, các loại hình tổ chức chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; phát triển kĩ năng quản lí lớp học, tổ chức hoạt động chủ nhiệm lớp: thiết kế và triển khai kế hoạch chủ nhiệm, đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh lớp chủ nhiệm; kĩ năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh tại trường trung học phổ thông.</p>			
20	Địa danh học Việt Nam	<p>Học phần cung cấp kiến thức khái quát về địa danh và địa danh học, đặc điểm về nguồn gốc, phương thức, nguyên tắc đặt địa danh và cấu tạo của địa danh Việt Nam. Bước đầu tiến hành phân vùng và giới thiệu bản đồ phân vùng địa danh Việt Nam, đồng thời giải thích một số địa danh tiêu biểu ở nước ta.</p>	2	Học kỳ 3	Tự luận, tiểu luận
21	Giao tiếp sư phạm	<p>Học phần cung cấp cho người học những tri thức và kĩ năng giao tiếp - ứng xử sư phạm nhằm phát triển năng lực giao tiếp trong môi trường sư phạm. Người học được trang bị hệ thống lí luận về các nguyên tắc, phong cách, phương tiện và kĩ năng giao tiếp sư phạm đồng thời được hướng dẫn giải quyết các tình huống trong môi trường sư</p>	2	Học kỳ 3	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		phạm từ đó phát triển khả năng tiếp cận người học, hiểu và ứng xử phù hợp với người học.			
22	Ngoại ngữ học phần 2	Học phần này giúp người học hệ thống hóa lại các kiến thức từ vựng, ngữ pháp, văn hóa, xã hội và phát triển năng lực giao tiếp để có khả năng vận dụng vào xử lý các tình huống giao tiếp thông thường hoặc đặc biệt ở trình độ cận B1..	3	Học kỳ 3	Tự luận
23	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Học phần gồm 6 chương cung cấp cho người học kiến thức cơ bản về: Đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn tư tưởng Hồ Chí Minh; về cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; về Đảng Cộng sản và nhà nước Việt Nam; về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế; về văn hóa, đạo đức, con người.	2	Học kỳ 3	Tự luận, tiểu luận
24	Phương pháp nghiên cứu khoa học Địa lí	Cung cấp những kiến thức cơ bản về phương pháp luận nghiên cứu khoa học nói chung và khoa học địa lí nói riêng. Giúp cho người học hiểu rõ các phương pháp thường được sử dụng trong nghiên cứu địa lí cũng như nắm vững quy trình và nội dung chủ yếu của một đề tài nghiên cứu địa lí.	3	Học kỳ 3	Tiểu luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
25	Địa lí tự nhiên đại cương 3	<p>Học phần này trình bày chủ yếu về các quy luật của địa lí tự nhiên, thổ quyển và sinh quyển:</p> <p>+ <i>Phần Thổ quyển</i>: Khái niệm về đất, các nhân tố hình thành đất, các quá trình hình thành đất thế giới, các quy luật phân bố đất trên Trái Đất, Đặc điểm các loại đất trên thế giới.</p> <p>+ <i>Phần Sinh quyển</i>: Khái quát về sinh quyển với các mức sống đặc trưng, các nhân tố sinh thái ảnh hưởng đến sinh vật và mối các quan hệ trong sinh quyển; các nhân tố tác động đến sự hình thành và phân bố sinh vật trên Trái Đất.</p>	3	Học kỳ 3	Tự luận
26	Những quy luật địa lý của lớp vỏ cảnh quan	<p>+ Học phần trình bày khái quát về cảnh quan học, cấu trúc đứng và cấu trúc ngang, cấu trúc động lực của cảnh quan và những chức năng của cảnh quan.</p> <p>+ Các quy luật về tính thống nhất và hoàn chỉnh của lớp vỏ cảnh quan, quy luật tuần hoàn vật chất và năng lượng, quy luật về nhịp điệu và quy luật tính phân dị không gian của lớp vỏ cảnh quan.</p> <p>+ Vấn đề phân vùng cảnh quan, những vấn đề về sinh thái cảnh quan và cảnh quan ứng dụng trong quy hoạch quản lí môi trường.</p>	2	Học kỳ 3	
27	Giáo dục dân số và sức khỏe sinh sản	Học phần cung cấp kiến thức cơ bản về mối quan hệ giữa dân số - sức khỏe sinh sản (DS – SKSS) với những	2	Học kỳ 3	Vấn đáp, tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		chủ đề: qui mô, cơ cấu dân số, hệ thống sinh sản, sự thụ thai, phòng tránh thụ thai, các bệnh lây quan đường tình dục, HIV, tình bạn, tình yêu, tình dục, ... với chất lượng cuộc sống. Từ đó, người học có thái độ tích cực, quyết định hợp lý, hành vi đúng đắn và có trách nhiệm về vấn đề liên quan đến lĩnh vực này để có cuộc sống lành mạnh, hạnh phúc.			
28	Hệ thống thông tin địa lí (GIS) và ứng dụng GIS trong dạy học địa lí	Học phần trình bày các khái niệm hệ thống thông tin địa lí (GIS) và các khả năng ứng dụng của GIS vào nghiên cứu địa lí và giải quyết các vấn đề quy hoạch; hệ thống máy tính (phần cứng, phần mềm) và thiết bị ngoại vi dùng để nhập, lưu trữ, truy vấn, xử lí, phân tích và hiển thị hoặc xuất dữ liệu; kết nối các dữ liệu địa lí để thể hiện trên Bản đồ, trên cơ sở sử dụng hệ thống tin địa lí (GIS) và MapInfo.	3	Học kỳ 3	Tự luận
29	Hội nhập quốc tế	Học phần trang bị cho người học những vấn đề cơ bản về hệ hội nhập quốc tế trong bối cảnh toàn cầu hóa; những nội dung cơ bản của hội nhập quốc tế và chủ trương, chính sách hội nhập kinh tế quốc tế của nước ta	2	Học kỳ 3	Vấn đáp, tự luận
30	Địa lí du lịch	Học phần trình bày những khái niệm cơ bản về du lịch, tài nguyên du lịch, sản phẩm du lịch và các hoạt động của du lịch, về những cảnh quan thiên nhiên, di sản văn hóa, đặc sắc của đất nước, bản chất của du lịch và ý nghĩa của du lịch trong việc nâng cao chất lượng cuộc sống con người.	2	Học kỳ 3	Tự luận
31	Địa lí đô thị	Học phần giúp người học nghiên cứu các đặc điểm của loại hình quần cư đô thị (vai trò, chức năng, phân loại, mô	2	Học kỳ 3	Tự luận, vấn đáp

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		hình và cấu trúc đô thị) và quá trình mở rộng loại hình quần cư này trên thế giới cũng như ở Việt Nam.			
32	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Đây là học phần bắt buộc thuộc nhóm học phần đại cương cho người học toàn trường. Học phần này được giảng dạy vào học kỳ 4 (năm thứ 2). Học phần gồm 3 chương, giúp cho người học những kiến thức cơ bản như sau: Đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; Khái quát về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và quá trình Đảng lãnh đạo cách mạng giải phóng dân tộc; Khái quát về quá trình Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945 – 1975) và quá trình cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975 -2018).	2	Học kỳ 4	Tự luận, tiểu luận
33	Ngoại ngữ học phần 3	Học phần này giúp người học củng cố và bổ sung các kiến thức ngôn ngữ, văn hóa, xã hội, phát triển năng lực giao tiếp để có khả năng vận dụng tốt trong việc giải quyết các tình huống giao tiếp ở trình độ B1.	3	Học kỳ 4	Tự luận
34	Địa lí tự nhiên các lục địa 1	Học phần nghiên cứu tự nhiên của các lục địa Phi, Ôxtrâyli-a, Nam Cực, Nam Mỹ trong đó có 3 phần chính cho mỗi lục địa: + Tổng quan các vấn đề cơ bản về Địa lí tự nhiên có liên quan. + Phần khái quát: nghiên cứu các nhân tố hình thành các hợp phần tự nhiên và đặc điểm chính của các hợp phần tự nhiên trên các lục địa.	3	Học kỳ 4	Bài tập, thực hành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		+ Phần khu vực: nghiên cứu sự phân hóa không gian của các cấp địa tổng thể cỡ lớn (ô và xứ địa lí) và những đặc điểm cơ bản của chúng.			
35	Địa lí tự nhiên Việt Nam 1	Cung cấp những kiến thức cơ bản về lãnh thổ Việt Nam, lịch sử phát triển của tự nhiên, đặc điểm của các hợp phần tự nhiên (địa hình, khí hậu, thủy văn, thổ nhưỡng, sinh vật) và đặc điểm chung của tự nhiên Việt Nam, từ đó có hướng sử dụng hợp lí tự nhiên để phát triển bền vững.	3	Học kỳ 4	Tự luận, vấn đáp
36	Địa lí Đông Nam Á	Học phần giúp người học giới thiệu khái quát; nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng và những đặc điểm, xu hướng biến đổi nổi bật về kinh tế - xã hội của khu vực Đông Nam Á.	2	Học kỳ 4	Tự luận
37	Địa lí Biển Đông	Học phần này giới thiệu khái quát về Biển Đông, vị trí giới hạn lãnh thổ Việt Nam trên Biển Đông, khẳng định chủ quyền biển Việt Nam, nghiên cứu tính chất vật lí, hóa học của nước biển, các động lực xảy ra trong Biển Đông, tài nguyên và môi trường Biển Đông thuộc Việt Nam.	2	Học kỳ 4	Tự luận
38	Môi trường và phát triển bền vững	Tổng quan về môi trường và phát triển bền vững; suy thoái và ô nhiễm môi trường, chiến lược bảo vệ môi trường; các vấn đề về phát triển bền vững ở Việt Nam.	2	Học kỳ 4	Tự luận
39	Biến đổi khí hậu và rủi ro thiên tai	Khái quát những vấn đề về tình hình biến đổi khí hậu và tần suất gia tăng các loại thiên tai hiện nay; nguyên nhân, diễn biến, biện pháp thích ứng và giảm nhẹ biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai ở Việt Nam.	2	Học kỳ 4	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
40	Thực địa địa lí tự nhiên	Nghiên cứu các đối tượng, các thành phần tự nhiên và mối quan hệ giữa tự nhiên với kinh tế - xã hội trong thực tế để củng cố kiến thức lí thuyết đã học. Thời gian đi thực tế (dự kiến) khoảng 7 - 10 ngày tại một trong các tuyến: Đông Nam Bộ, Tây Nam Bộ, Duyên hải miền Trung, Tây Nguyên...	3	Học kỳ 4	Tiểu luận
41	Tiếng Anh chuyên ngành Địa lí	Học phần đề cập đến những kiến thức nền về địa lí tự nhiên, Địa lí kinh tế - xã hội và phương pháp dạy học Địa lí cho người học bằng tiếng Anh; kĩ năng viết, thảo luận bằng tiếng Anh về các chủ đề Địa lí như: dân số, du lịch, nông nghiệp, môi trường, thiên tai...	2	Học kỳ 5	Tự luận
42	Địa lí kinh tế - xã hội thế giới 1	Nghiên cứu những biến động về tình hình kinh tế, chính trị xã hội thế giới từ sau chiến tranh thế giới thứ I cho tới nay; Toàn cảnh về nền kinh tế - xã hội thế giới hiện nay; Những nét khái quát về địa lí kinh tế - xã hội của châu Âu, Bắc Mỹ và Ôxtrâyliia và địa lí kinh tế xã hội của một số quốc gia điển hình ở các châu lục này.	4	Học kỳ 5	Vấn đáp, tự luận
43	Địa lí tự nhiên các lục địa 2	Học phần nghiên cứu tự nhiên của các lục địa Bắc Mỹ, Á-Âu trong đó có 2 phần chính cho mỗi lục địa:	2	Học kỳ 5	Bài tập, thực hành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		<p>+ Phần khái quát: nghiên cứu các nhân tố hình thành các hợp phần tự nhiên và đặc điểm chính của các hợp phần tự nhiên trên các lục địa.</p> <p>+ Phần khu vực: nghiên cứu sự phân hóa không gian của các cấp địa tổng thể cỡ lớn (ô và xứ địa lí) và những đặc điểm cơ bản của chúng.</p>			
44	Địa lí tự nhiên Việt Nam 2	Cung cấp cơ sở lí luận về phân vùng địa lí tự nhiên Việt Nam, hệ thống các đơn vị phân vùng địa lí tự nhiên Việt Nam, đặc điểm địa lí tự nhiên và hướng sử dụng bền vững các miền địa lí tự nhiên, các khu địa lí tự nhiên của Việt Nam.	3	Học kỳ 5	Tự luận, vấn đáp
45	Văn hóa du lịch	Học phần phân tích những lý luận cơ bản về du lịch văn hóa, mối quan hệ của văn hóa đối với hoạt động du lịch; Đánh giá các đặc trưng văn hóa Việt Nam và ảnh hưởng của nó đối với hoạt động du lịch.	2	Học kỳ 5	Tự luận
46	Lý luận dạy học địa lí	Học phần này đề cập đến những vấn đề cơ bản về lí luận dạy học địa lí như: mối quan hệ giữa môn địa lí trong nhà trường phổ thông và lí luận dạy học địa lí; việc vận dụng bộ môn tâm lí học và giáo dục học vào việc giảng dạy địa lí; Các hình thức dạy học địa lí; Các xu hướng, quan điểm dạy học địa lí; Các phương pháp dạy học địa lí.	3	Học kỳ 5	Tự luận
47	Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên (Địa lí)	Học phần đề cập đến những kĩ năng nghiệp vụ sư phạm cơ bản như kĩ năng trình bày bảng, kĩ năng truyền đạt, kĩ thuật khởi động bài học... Người học sẽ được thực hành các	2	Học kỳ 5	Thực hành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		kĩ năng trên và rèn luyện năng lực xử lí tình huống dạy học, tình huống sư phạm trong giờ Địa lí.			
48	Thực địa địa lý kinh tế - xã hội	Học phần giúp người học nghiên cứu thực địa, khảo sát địa lý kinh tế - xã hội địa phương theo vùng kinh tế của Việt Nam.	3	Học kỳ 5	Tiểu luận
49	Du lịch sinh thái	Học phần cung cấp các kiến thức liên quan đến du lịch sinh thái (DLST), các nhân tố ảnh hưởng đến du lịch sinh thái và cách tiến hành quy hoạch cũng như xác định một khu du lịch sinh thái. Đồng thời, học phần cũng tập trung đánh giá mối quan hệ giữa các yếu tố môi trường đến du lịch sinh thái và tạo tay nghề cho hướng dẫn viên tiến tới thiết kế DLST cho một khu hay một tour DLST tại địa phương.	2	Học kỳ 5	Tự luận
50	Địa lý kinh tế - xã hội thế giới 2	Học phần giúp người học giới thiệu khái quát; nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng và những đặc điểm, xu hướng biến đổi nổi bật về kinh tế - xã hội của các khu vực châu Á, Châu Phi, Mỹ Latinh với các quốc gia điển hình như Trung Quốc, Nhật Bản, Ấn Độ, Ai Cập, Braxin..	3	Học kỳ 6	Vấn đáp, tự luận
51	Địa lý kinh tế - xã hội Việt Nam 1	Học phần giúp người học hiểu về nội dung: + Phân tích những đặc điểm về nhân khẩu học và kinh tế - xã hội của dân cư Việt Nam. + Phân tích những điều kiện và đặc điểm phát triển sản xuất của Việt Nam, bao gồm điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên, dân cư và nguồn lao động, các điều kiện kinh tế, lịch sử, xã hội, chính trị,...	3	Học kỳ 6	Tự luận, vấn đáp, tiểu luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		+ Phân tích, đánh giá hiện trạng phân bố và tổ chức sản xuất các hoạt động kinh tế Việt Nam: các hoạt động nông nghiệp, công nghiệp và dịch vụ.			
52	Phát triển chương trình môn địa lí	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về phát triển chương trình như: khái niệm phát triển chương trình, các mô hình và triết lí xây dựng chương trình, quy trình xây dựng và phát triển chương trình; Sự phát triển của chương trình địa lí phổ thông Việt Nam.	2	Học kỳ 6	Tự luận
53	Thực tập sư phạm 1	Tổ chức cho người học bước đầu tập làm quen với các công việc của một giáo viên tại các trường trung học phổ thông. Người học xuống các trường phổ thông và được hướng dẫn thực hiện các công việc sau: <ul style="list-style-type: none"> + Tìm hiểu thực tế tình hình giáo dục tại địa phương; + Tìm hiểu và thực tập công tác giáo dục (tìm hiểu tình hình học sinh, dự giờ sinh hoạt chủ nhiệm, đứng lớp tổ chức giờ sinh hoạt chủ nhiệm,...) + Bước đầu tìm hiểu thực tế giảng dạy bộ môn (dự giờ, sinh hoạt tổ bộ môn...) và có thể tham gia vào hoạt động dạy học (soạn bài, giảng dạy thử...). 	2	Học kỳ 6	Thực hành
54	Ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy học Địa lí	Môn học đi sâu vào kĩ năng tin học, sử dụng các phần mềm thông dụng, phần mềm chuyên ngành và ứng dụng các kĩ năng đó để xây dựng các bài giảng có ứng dụng công nghệ thông tin.	2	Học kỳ 6	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
55	Bản đồ giáo khoa	Những kiến thức cơ bản về bản đồ giáo khoa như: định nghĩa bản đồ giáo khoa, tính chất của bản đồ giáo khoa, các thể loại bản đồ giáo khoa. Phương pháp và quy trình sử dụng các thể loại bản đồ giáo khoa trong dạy học địa lí như: bản đồ giáo khoa treo tường, bản đồ trong sách giáo khoa, tập bản đồ giáo khoa....	2	Học kỳ 6	Tự luận
56	Bản đồ địa hình	Cung cấp kiến thức về bản đồ địa hình như: khái niệm, phương pháp, tính chất đường bình độ và những kĩ năng sử dụng bản đồ địa hình ở trong phòng và ngoài thực địa.	2	Học kỳ 6	Tự luận
57	Phương pháp sử dụng phương tiện dạy học địa lí	Học phần này cung cấp cho người học những phương pháp, cách thức và kĩ thuật cụ thể để sử dụng hiệu quả các phương tiện dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Đồng thời, môn học cũng hướng dẫn người học vận dụng tổng hợp các công cụ công nghệ thông tin và truyền thông trong việc thiết kế bài giảng. Học phần được thiết kế thành 06 mô đun gồm phương pháp và kĩ thuật sử dụng số liệu thống kê, biểu đồ, sơ đồ, tranh ảnh, video, bài trình chiếu đa phương tiện (giáo án điện tử). Mỗi mô đun được cấu trúc gồm: 1. Nội dung khái quát về mô đun, 2. Mục tiêu mô đun, 3. Khởi động, 4. Các hoạt động học tập, 5. Củng cố, 6. Bài tập về nhà.	2	Học kỳ 6	Thực hành, báo cáo
58	Dạy học dự án	Học phần đề cập đến việc vận dụng phương pháp dạy học dự án vào dạy học Địa lí ở trường THPT bao gồm: nội dung cơ bản của phương pháp dạy học dự án, vai trò và khả năng vận dụng dạy học dự án trong dạy học Địa lí THPT, phương pháp thiết kế các dự án trong dạy học Địa lí THPT.	2	Học kỳ 6	Tiểu luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
59	Dạy học tích hợp trong môn địa lí	Học phần trang bị cho người học: các kiến thức về xu hướng dạy học tích hợp với các mức độ tích hợp cụ thể như nội môn, liên môn, đa môn và xuyên môn; Phương pháp dạy học tích hợp theo từng mức độ nhằm phát triển các năng lực chung và năng lực chuyên biệt.	2	Học kỳ 6	Tự luận
60	Thiết kế và tổ chức hoạt động học tập trải nghiệm	Học phần phát triển ở người học kỹ năng thiết kế và tổ chức các hoạt động học tập trải nghiệm ở trường trung học. Trong đó đề cập đến các hình thức, quy mô, cấu trúc và quy trình thực hiện một hoạt động trải nghiệm sáng tạo. Đồng thời người học cũng được trang bị các kỹ năng hỗ trợ cho việc tổ chức ngoại khóa như tổ chức sự kiện, tổ chức trò chơi, dẫn chương trình, tổ chức hoạt động đội nhóm...	2	Học kỳ 7	Bài tập
61	Địa lí kinh tế- xã hội Việt Nam 2	Học phần giúp người học + Cung cấp kiến thức cơ bản về điều kiện tự nhiên và kinh tế - xã hội trong quá trình phát triển của các vùng kinh tế ở nước ta. + Phân bố các ngành kinh tế theo vùng dựa trên việc khai thác các thế mạnh của từng vùng. + Những hạn chế trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội ở từng vùng kinh tế nước ta và những định hướng giải quyết.	3	Học kỳ 7	Tự luận
62	Phương pháp dạy học địa lí trung học phổ thông	Học phần trang bị cho người học những kỹ năng vận dụng các hình thức tổ chức dạy học, phương pháp dạy học,	4	Học kỳ 7	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		kĩ thuật dạy học Địa lí cụ thể. Người học Thực hành thiết kế các bài tập nhận thức, các hoạt động học tập, để xây dựng giáo án giảng dạy theo định hướng phát triển năng lực người học; Thực hành giảng tập từng phần và trọn vẹn một giáo án thông qua việc vận dụng phương pháp dạy học vi mô.			
63	Kiểm tra - đánh giá trong dạy học địa lí	Học phần này bao gồm các kiến thức cơ bản về kiểm tra đánh giá; các phương pháp kiểm tra gồm kiểm tra vấn đáp, kiểm tra tự luận, kiểm tra trắc nghiệm khách quan...; các dạng đề kiểm tra và quy trình biên soạn các dạng đề kiểm tra môn Địa lí ở trường trung học phổ thông.	2	Học kỳ 7	Tự luận
64	Những vấn đề địa lí tự nhiên	Học phần đề cập đến: Vấn đề địa lí tự nhiên thế giới và Việt Nam, những vấn đề về môi trường tự nhiên của Việt Nam và thế giới cần quan tâm giải quyết nhằm sử dụng hợp lí tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường tự nhiên để phát triển bền vững.	2	Học kỳ 7	Tự luận, tiểu luận
65	Những vấn đề địa lí kinh tế - xã hội	Học phần đề cập đến một số vấn đề về kinh tế - xã hội của thế giới và Việt Nam như chất lượng tăng trưởng kinh tế, chất lượng dân số và chất lượng cuộc sống.	2	Học kỳ 7	Tự luận, vấn đáp
66	Dạy học tích cực	Học phần cung cấp cho người học những quan điểm, mô hình, xu thế nghiên cứu và phát triển các phương pháp dạy học nói chung và dạy học Địa lí nói riêng trên thế giới và Việt Nam. Trên cơ sở đó, người học vận dụng vào quá trình cải tiến phương pháp, kĩ thuật, hình thức tổ chức, phương tiện dạy học Địa lí ở trường trung học và đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực người học.	2	Học kỳ 7	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
67	Thực tập sư phạm 2	<p>Ở học phần này, người học sẽ tiếp tục tìm hiểu chi tiết hơn các công việc của một giáo viên tại trường trung học phổ thông và thực tập giảng dạy. Người học đến các trường phổ thông và được hướng dẫn thực hiện các công việc sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tìm hiểu thực tế tình hình giáo dục tại địa phương; + Thực tập công tác giáo dục (tìm hiểu tình hình học sinh, dự giờ sinh hoạt chủ nhiệm, đứng lớp tổ chức giờ sinh hoạt chủ nhiệm,...) + Tìm hiểu thực tế giảng dạy bộ môn (dự giờ, sinh hoạt tổ bộ môn...) và thực tập giảng dạy bộ môn (soạn bài, giảng dạy...). Trong đó thực tập giảng dạy là nhiệm vụ trọng tâm. 	6	Học kỳ 8	Thực hành
68	Giáo dục Quốc phòng – Học phần I	<p>Học phần giúp người học có những kiến thức cơ bản: Quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc; Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; Chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; Xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân; Kết hợp phát triển kinh tế, xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh và đối ngoại; Những vấn đề cơ bản về lịch sử nghệ thuật quân sự Việt Nam; Xây dựng và bảo vệ chủ quyền biển, đảo, biên giới quốc gia trong tình hình mới; Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên và động viên quốc phòng; Xây dựng phong</p>	45 tiết	Học kỳ hè	Trắc nghiệm, Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		<p>trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; Những vấn đề cơ bản về bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự an toàn xã hội. Thông qua đó giúp người học phân tích được những vấn đề cơ bản về chủ trương, đường lối quốc phòng, an ninh của Đảng, Nhà nước về xây dựng nên quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, yêu chủ nghĩa xã hội, sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an; tham gia phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc. Trên cơ sở đó, người học vận dụng để giải thích được các vấn đề về đường lối quân sự của Đảng.</p>			
69	Giáo dục Quốc phòng – Học phần II	<p>Học phần bao gồm 7 chương, giúp cho người học vận dụng những kiến thức cơ bản về phòng chống chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam; phòng chống các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề dân tộc và tôn giáo chống phá cách mạng Việt Nam; phòng chống vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường; phòng chống vi phạm pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông; phòng chống một số loại tội phạm xâm hại danh dự, nhân phẩm của người khác; vấn đề an toàn thông tin và phòng chống vi phạm pháp luật trên không gian mạng; an ninh phi truyền thống và các mối đe dọa an ninh phi truyền thống ở Việt Nam. Thông qua đó giúp người học phân tích được những vấn đề cơ bản về công tác quốc phòng, an ninh của Đảng, Nhà nước, sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an; tham gia phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc.</p>	30 tiết	Học kỳ hè	Trắc nghiệm, Tự luận
70	Giáo dục Quốc phòng – Học phần III	<p>Học phần giúp người học có kỹ năng thực hiện chế độ sinh hoạt, học tập công tác ngày, tuần; thực hiện các chế độ nề nếp chính quy, bố trí trật tự nội vụ trong doanh trại; thực</p>	30 tiết	Học kỳ hè	Vấn đáp, Thực hành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		hiện Điều lệnh đội ngũ từng người có súng; Đội ngũ đơn vị và sử dụng bản đồ địa hình quân sự; Phòng chống địch tiến công bằng vũ khí công nghệ cao; Ba môn quân sự phối hợp; Hiểu biết chung về các Quân, Binh chủng trong quân đội nhân dân Việt Nam.			
71	Giáo dục Quốc phòng – Học phần IV	Học phần giúp người học nắm bắt kỹ thuật và có kỹ năng bắn súng tiểu liên AK, sử dụng một số loại lựu đạn thông thường; thực hiện chiến thuật từng người trong chiến đấu tiến công, từng người trong chiến đấu phòng ngự, từng người làm nhiệm vụ tuần tra, canh gác.	60 tiết	Học kỳ hè	Trắc nghiệm, Tự luận

2. Công khai thông tin về đề án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn
1	Đại học	Thiết kế infographic phục vụ dạy học Địa lí lớp 11	Nguyễn Hoàng Thu Trang	ThS. Huỳnh Phẩm Dũng Phát
2	Đại học	Thiết kế cẩm nang giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu cho học sinh trung học phổ thông	Phạm Xuân Uyên	TS. Phan Văn Phú
3	Đại học	Vận dụng lý thuyết đa trí tuệ trong dạy học Địa lí tự nhiên ở phổ thông	Trương Thị Hảo	TS. Phạm Thị Bình
4	Đại học	đặc điểm lao động xã trà vong (huyện tân biên, tỉnh Tây Ninh)	Nguyễn Thị Yến Nương	ThS. Huỳnh Phẩm Dũng Phát
5	Đại học	Ứng dụng chỉ số IDSI và phương pháp OLS đánh giá biến động hạn tại tỉnh Ninh Thuận	Trần Mỹ Thu	ThS. Trần Văn Thương

6	Đại học	Vận dụng kỹ thuật vi mô để tự rèn luyện một số kỹ năng dạy học cho người học sư phạm địa lí	Nguyễn Thị Ngọc Hương	ThS. Hà Văn Thắng
7	Đại học	Hiện trạng và giải pháp bảo đảm sinh kế bền vững cho các hộ nông dân huyện Chợ Gạo tỉnh Tiền Giang trong bối cảnh biến đổi khí hậu	Đinh Thị Ngọc Yên	TS. Phan Văn Phú
8	Đại học	Xây dựng bài giảng E Learning hỗ trợ việc học địa lí của học sinh lớp 11	Nguyễn Công Chính	ThS. Nguyễn Xuân Bắc
9	Đại học	Ứng dụng CNTT thiết kế một số trò chơi trong dạy và học địa lý lớp 11	Huỳnh Thị Thanh Nhân	ThS. Nguyễn Xuân Bắc
10	Đại học	Phát triển tổng hợp kinh tế biển tỉnh Quảng Ngãi	Huỳnh Thị Tú Anh	ThS. Bùi Vũ Thanh Nhật
11	Đại học	Phát triển năng lực giải thích các hiện tượng và quá trình địa lí cho học sinh lớp 10 THPT	Lâm Nhật Trường	ThS. Hà Văn Thắng

HIỆU TRƯỞNG

(đã ký)

Huỳnh Văn Sơn